

Số: 07 /2024/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày 17 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Xét Tờ trình số 1111/TTr-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo Đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số 119/BC-HĐND ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ cho người được cử đi đào tạo đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học (đào tạo văn bằng đại học thứ 2, gọi tắt là văn bằng 2) và đào tạo đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Đối tượng áp dụng

a) Viên chức đang công tác tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học (văn bằng 2).

b) Công dân không là cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học (văn bằng 2) và đào tạo đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật.

c) Các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan đến tổ chức triển khai thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Đảm bảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; công khai, minh bạch, khách quan trong quá trình thực hiện chính sách.

2. Người được cử đi đào tạo chỉ được hưởng các chính sách hỗ trợ theo nội dung của Nghị quyết; khi vi phạm các quy định tại Nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành phải thực hiện bồi hoàn các khoản kinh phí theo quy định.

3. Thời gian hưởng hỗ trợ không vượt quá thời gian đào tạo theo quy định của cơ sở đào tạo; không hỗ trợ học phí và các chi phí khác cho việc phải học lại, thi lại (trừ trường hợp bất khả kháng).

Điều 3. Quy mô, số lượng, hình thức, thời gian, địa điểm đào tạo

1. Đào tạo văn bằng 2

- a) Chỉ tiêu đào tạo: 90 người (*Tiếng Anh 30 người, Tin học 60 người*).
- b) Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học.
- c) Thời gian đào tạo: 03 năm.
- d) Địa điểm đặt lớp đào tạo: Tại tỉnh Lai Châu.

2. Đào tạo đại học sư phạm

- a) Chỉ tiêu đào tạo: 120 người (*Tiếng Anh 50 người, Tin học 30 người, Mỹ thuật 20 người, Âm nhạc 20 người*).
- b) Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học đối với chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học; Chính quy đối với chuyên ngành Mỹ thuật, Âm nhạc.
- c) Thời gian đào tạo: 04 năm.
- d) Địa điểm đặt lớp đào tạo: Tại cơ sở đào tạo.

Điều 4. Điều kiện được cử đi đào tạo

1. Đối với viên chức đang công tác tại các cơ sở giáo dục công lập

- a) Có trình độ từ đại học trở lên.
- b) Đã kết thúc thời gian tập sự (nếu có) tính đến ngày nhận hồ sơ dự tuyển.
- c) Năm liền kề trước thời điểm cử đi đào tạo được đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- d) Đáp ứng yêu cầu theo Quy chế tuyển sinh của cơ sở đào tạo.

2. Đối với công dân không là cán bộ, công chức, viên chức

- a) Tốt nghiệp đại học trở lên (*đối với người được cử đi đào tạo văn bằng 2 sư phạm*), tốt nghiệp trung học phổ thông (*đối với người được cử đi đào tạo đại học sư phạm*).
- b) Có đăng ký thường trú tại tỉnh Lai Châu từ 03 năm trở lên tính đến ngày nhận hồ sơ dự tuyển.
- c) Đáp ứng yêu cầu theo Quy chế tuyển sinh của cơ sở đào tạo.

Điều 5. Điều kiện nhận kinh phí hỗ trợ

Người nhận kinh phí hỗ trợ phải có cam kết dạy học tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, với thời gian giảng dạy ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo, tính từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp (*đối với người được cử đi đào tạo là viên chức đang công tác trong các cơ sở giáo dục công lập*) và tính từ ngày được tuyển dụng

(đối với người được cử đi đào tạo không là cán bộ, công chức, viên chức).

Điều 6. Trách nhiệm của người được cử đi đào tạo và gia đình

1. Chấp hành các quy định của pháp luật và nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo; hoàn thành chương trình đào tạo theo ngành được cử đi học.

2. Sau khi kết thúc khoá học, phải báo cáo kết quả học tập với cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để quản lý, theo dõi; thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ đã cam kết.

3. Người được cử đi đào tạo thuộc đối tượng quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 1 sau khi tốt nghiệp phải trở về giảng dạy tại các cơ sở giáo dục công lập ở địa phương.

4. Người được cử đi đào tạo thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 2, Điều 1 sau khi tốt nghiệp phải tham gia kỳ tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật.

5. Người được cử đi đào tạo thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 2, Điều 1 hoặc gia đình có trách nhiệm bồi hoàn kinh phí đã được hỗ trợ nếu vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 9 của Nghị quyết này.

6. Sau khi có quyết định công nhận tốt nghiệp, định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hằng năm của năm tiếp theo cho đến năm đủ thời gian không phải thực hiện nghĩa vụ bồi hoàn kinh phí hỗ trợ quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 9 của Nghị quyết này, báo cáo tình hình việc làm của bản thân (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết này) tới cơ quan thu hồi kinh phí bồi hoàn để thông báo xóa hoặc thu hồi khoản kinh phí hỗ trợ.

Điều 7. Nội dung, mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ

1. Hỗ trợ 100% học phí theo mức thu của cơ sở đào tạo.

2. Hỗ trợ chi phí sinh hoạt

a) Hỗ trợ chi phí sinh hoạt 2,2 triệu đồng/người/tháng đối với các trường hợp được cử đi đào tạo đại học văn bằng 2 có khoảng cách tính từ nơi đăng ký thường trú đến cơ sở đào tạo từ 10 km trở lên.

b) Hỗ trợ chi phí sinh hoạt 3,63 triệu đồng/người/tháng đối với các trường hợp được cử đi đào tạo đại học sư phạm.

3. Thời gian hưởng hỗ trợ chi phí sinh hoạt được tính theo số tháng thực học nhưng không quá 10 tháng/năm học, trường hợp có thời gian học dưới 15 ngày/tháng thì được tính bằng 1/2 tháng (một phần hai tháng), nếu có thời gian học từ 15 ngày trở lên thì được tính bằng 01 tháng.

Điều 8. Hồ sơ, trình tự, cơ quan chi trả kinh phí hỗ trợ

1. Hồ sơ đề nghị

a) Quyết định cử đi đào tạo, đơn đề nghị hưởng và cam kết bồi hoàn các khoản đã nhận hỗ trợ (*học phí; chi phí sinh*) theo Mẫu số 02 hoặc Mẫu số 03 kèm theo Nghị quyết này (*đối với học kỳ đầu tiên*).

b) Văn bản xác nhận thời gian học tập của cơ sở đào tạo sau khi kết thúc mỗi học kỳ.

c) Hóa đơn hoặc biên lai thu học phí của cơ sở đào tạo.

2. Trình tự thực hiện

a) Tối đa 15 ngày làm việc sau khi kết thúc mỗi học kỳ, người học phải gửi 01 bộ hồ sơ (*bản gốc*) trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan chi trả kinh phí hỗ trợ quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều này.

b) Tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan chi trả kinh phí hỗ trợ có trách nhiệm thẩm định, phê duyệt và chi trả kinh phí hỗ trợ cho người được cử đi đào tạo theo quy định. Nếu hồ sơ không đủ điều kiện chi trả, thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3. Cơ quan chi trả kinh phí hỗ trợ

a) Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, chi trả kinh phí hỗ trợ đối với người được cử đi đào tạo là viên chức đang công tác trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh theo phân cấp quản lý.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, chi trả kinh phí hỗ trợ đối với người được cử đi đào tạo không là cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 9. Bồi hoàn kinh phí hỗ trợ

1. Cơ quan thu hồi kinh phí hỗ trợ

Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định thu hồi kinh phí hỗ trợ đối với các trường hợp phải bồi hoàn theo quy định tại khoản 2, khoản 3, Điều này.

2. Người nhận hỗ trợ khi được cử đi đào tạo là viên chức đang công tác tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu phải bồi hoàn kinh phí hỗ trợ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Tự ý bỏ học, bị buộc thôi học, bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc trong thời gian đào tạo hoặc trong quá trình đào tạo.

b) Không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng tốt nghiệp.

c) Đơn vị sử dụng lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức 02 năm liên tiếp ở mức không hoàn thành nhiệm vụ hoặc bị buộc thôi việc do vi phạm các quy định của pháp luật trong thời gian quy định tại Điều 5 của Nghị quyết này.

d) Chưa phục vụ đủ thời gian cam kết quy định tại Điều 5 của Nghị quyết này.

3. Người nhận hỗ trợ khi được cử đi đào tạo không là cán bộ, công chức, viên chức phải bồi hoàn kinh phí hỗ trợ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Tự ý bỏ học, bị buộc thôi học trong thời gian đào tạo.

b) Không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng tốt nghiệp.

c) Không giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu sau 02 năm kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp.

d) Được tuyển dụng nhưng đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa phục vụ đủ thời gian cam kết quy định tại Điều 5 của Nghị quyết này.

4. Đối tượng không phải bồi hoàn kinh phí hỗ trợ là người được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo sau khi tốt nghiệp tiếp tục được cử đi đào tạo giáo viên ở trình độ cao hơn và tiếp tục giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh đủ thời gian theo quy định Điều 5 của Nghị quyết này.

5. Cách tính chi phí bồi hoàn

a) Cách tính chi phí bồi hoàn đối với người được cử đi đào tạo là viên chức đang công tác trong các cơ sở giáo dục công lập thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

b) Cách tính chi phí bồi hoàn đối với người khi được cử đi đào tạo không là cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm.

6. Thu hồi chi phí bồi hoàn

a) Đối với người được cử đi đào tạo là viên chức đang công tác trong các cơ sở giáo dục công lập: Cơ quan được giao nhiệm vụ thu hồi chi phí bồi hoàn thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

b) Đối với người được cử đi đào tạo không là cán bộ, công chức, viên chức: Cơ quan được giao nhiệm vụ thu hồi chi phí bồi hoàn thực hiện theo quy

định tại Điều 9 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm.

Điều 10. Kinh phí thực hiện

Kinh phí hỗ trợ người được cử đi đào tạo sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học (văn bằng 2) và đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật quy định tại Nghị quyết này được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 11. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

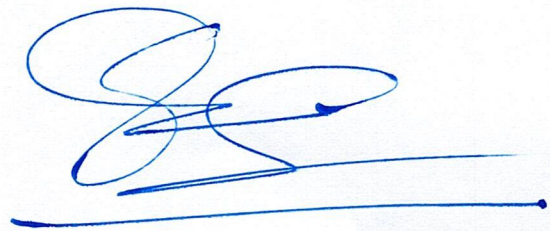
Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản quy phạm pháp luật mới thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.
2. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ hai mươi thông qua ngày 17 tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Chu Lê Chinh

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VIỆC LÀM NĂM.....

Tôi là

Ngày tháng năm sinh:..... Dân tộc:..... Giới tính:.....

Địa chỉ thường trú:

Số Giấy tờ tùy thân (chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/thẻ căn cước...):.....; Ngày cấp.....

Căn cứ Quy định tại khoản 6, Điều 6 của Nghị quyết số 07/2024/HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu. Tôi báo cáo tình hình việc làm của bản thân trong năm..... như sau:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG
ĐƠN VỊ NƠI ĐANG CÔNG TÁC
HOẶC ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG NƠI CƯ TRÚ**
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày tháng năm
NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO

Mẫu số 02

(Áp dụng đối với viên chức đang công tác trong các cơ sở giáo dục)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HƯỞNG
VÀ CAM KẾT BỒI HOÀN HỌC PHÍ, CHI PHÍ SINH HOẠT

Kính gửi:

Tôi là

Ngày tháng năm sinh:..... Dân tộc:..... Giới tính:.....

Chức vụ, đơn vị công tác:.....

Là học viên tham gia đào tạo bằng đại học sư phạm (văn bằng thứ 2) chuyên ngành:.....

Tại trường:.....

Địa chỉ thường trú:

Số Giấy tờ tùy thân (chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/thẻ căn cước...):.....; Ngày cấp.....

Tôi đã nghiên cứu kỹ các quy định về chính sách hỗ trợ đào tạo Đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật trên địa bàn tỉnh Lai Châu tại Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

Tôi xin được đăng ký thụ hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo Đại học sư phạm chuyên ngành theo quy định tại Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

Tôi xin cam kết thực hiện các nội dung quy định về chính sách bồi hoàn kinh phí hỗ trợ tại Nghị quyết. Trong trường hợp vi phạm các quy định tại khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết, tôi xin cam kết bồi hoàn số tiền hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt được nhận theo đúng quy định tại Nghị quyết và quy định của pháp luật hiện hành./.

Ý KIẾN GIA ĐÌNH

....., ngày tháng.... năm....

NGƯỜI VIẾT CAM KẾT

(Ký và ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ ĐANG CÔNG TÁC

(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 03

(Áp dụng đối với người không phải cán bộ, công chức, viên chức)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HƯỞNG
VÀ CAM KẾT BỒI HOÀN HỌC PHÍ, CHI PHÍ SINH HOẠT

Kính gửi:

Tôi là

Ngày tháng năm sinh:..... Dân tộc:..... Giới tính:.....

Là học viên tham gia đào tạo:.....

Khóa học:.....

Trường:.....

Địa chỉ thường trú:

Số Giấy tờ tùy thân (chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/thẻ căn cước...):.....; Ngày cấp.....

Tôi đã nghiên cứu kỹ các quy định về chính sách hỗ trợ đào tạo Đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật trên địa bàn tỉnh Lai Châu tại Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

Tôi xin được đăng ký thụ hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo Đại học sư phạm chuyên ngành theo quy định tại Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

Tôi xin cam kết thực hiện các nội dung quy định về chính sách bồi hoàn kinh phí hỗ trợ tại Nghị quyết. Trong trường hợp vi phạm các quy định tại khoản 3 Điều 9 của Nghị quyết, tôi xin cam kết bồi hoàn số tiền hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt được nhận theo đúng quy định tại Nghị quyết và quy định của pháp luật hiện hành./.

CAM KẾT CỦA GIA ĐÌNH

....., ngày tháng.... năm....

NGƯỜI VIẾT CAM KẾT

(Ký và ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

(Ký tên và đóng dấu)